

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỌ XUÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày 27 - 6 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Tiến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Viết Hoan

Ông Lê Đăng Thiện

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022;

Đối với các bị cáo:

1. **Lê Văn B**, sinh ngày 06 tháng 9 năm 1995 tại: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Th1 và bà Nguyễn Thị Th2; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 28/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử phạt 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Chứa mại dâm”, tại bản án số 54/2020/HSST ngày 28/9/2020. Thời gian bị tạm giữ của bản án trước (từ ngày 17/6/2020 đến ngày 23/6/2020).

Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2021 đến nay; Có mặt.

2. **Hoàng Văn Q**, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1991 tại: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố Đ, thị trấn

Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Th3 và bà Lê Thị Th4; Có vợ là Vi Thị Th5 và 02 con;

Tiền án: Ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 23/8/2020; nộp tiền án phí ngày 18/11/2020.

Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2021 đến nay; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Hà Văn Đ , sinh năm, 1998, địa chỉ: Khu phố 9, thị trấn S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

2. Nguyễn Văn T3 , sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn 3, xã T8, huyện T9 , tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

3. Nguyễn Mậu K , sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn 7, xã X, huyện T , tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

4. Xao M , sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn T7, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Vắng mặt.

5. Y D , sinh ngày 19/3/2005, địa chỉ: Thôn T7, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Vắng mặt.

Người giám hộ: A L, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn T7, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn B là chủ quán cà phê “Phố Đêm” ở khu 3, Thị trấn T, huyện T . Vào đầu tháng 11 năm 2021 Y D và Xao M đến quán gặp Lê Văn B và xin ở lại quán làm nhân viên phục vụ và bán dâm tại quán, thì được B đồng ý. Giữa Lê Văn B , Y D và Xao M có thỏa thuận khi khách đến mua dâm, B là người đứng ra thu tiền của khách, với giá M t lần bán dâm là 300.000 đồng, tiền bán dâm B hưởng 150.000 đồng, người bán dâm hưởng 150.000 đồng, B chịu trách nhiệm lo ăn, ở hàng ngày và chuẩn bị phòng nghỉ, bao cao su cho Y D và Xao M bán dâm. Lê Văn B thuê Hoàng Văn Q làm nhân viên trông coi và quản lý quán, thu tiền của khách đến mua dâm khi B không có mặt tại quán và dẫn khách vào phòng có nhân viên nữ để thực hiện hành vi mua, bán dâm.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/12/2021 Nguyễn Văn T3 , Hà Văn Đ và Nguyễn Mậu K đi xe máy đến quán cà phê “Phố Đêm” để uống nước, khi đang ngồi uống nước tại quán thì Nguyễn Văn T3 và Hà Văn Đ hỏi Nguyễn Mậu K

còn tiền không cho T3 và Đ mượn để mua sâm, thì K đồng ý. K hỏi Hoàng Văn Q “ở quán có nhân viên không”, ý hỏi có nhân viên nữ bán sâm không? Q trả lời “có hai nhân viên nữ”, K hỏi bao nhiêu tiền M t lần bán sâm, Q trả lời 300.000 đồng M t lần bán sâm. K nói “để hai anh em này đi” tức để Hà Văn Đ và Nguyễn Văn T3 vào mua sâm, đồng thời K lấy từ trong người ra 600.000 đồng đưa cho Q. Q cầm tiền cất vào trong người rồi chỉ cho Hà Văn Đ đi vào phòng số 02 có nhân viên Y D; Nguyễn Văn T3 vào phòng số 04 có nhân viên Xao M, đang chờ sẵn trong phòng. Sau khi vào phòng Nguyễn Văn T3 và Xao M đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục; Hà Văn Đ và Y D vào phòng cũng tự cởi quần áo nhưng chưa quan hệ tình dục mà nằm nói chuyện với nhau khoảng 10 phút thì Hà Văn Đ thấy Y D vừa đen, vừa xấu, không muốn quan hệ tình dục với Y D, nên đã chủ động đứng dậy mặc quần áo đi ra ngoài. Đúng lúc này lực lượng Công an huyện Thọ Xuân tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn Đ và Xao M đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục, đã lập biên bản ghi nhận vụ việc, thu giữ tại phòng số 04 M t vỏ bao cao su và M t bao cao su đã qua sử dụng; thu giữ tại phòng số 02 M t vỏ bao cao su và M t bao cao su chưa qua sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp quán cà phê “Phố Đêm” Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ: 30 bao cao su nhãn hiệu Vip chưa qua sử dụng.

Đến 21 giờ 30 cùng ngày Hoàng Văn Q đã ra xin đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền 600.000 đồng (gồm 01 tờ tiền Polimer Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng và 04 tờ tiền Polimer Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng) do phạm tội mà có, để phục vụ công tác điều tra, giải quyết vụ án. Đến ngày 25/12/2021 Lê Văn B đến Cơ quan Công an xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 12/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn Q là tiền thật hay tiền giả. Tại bản Kết luận giám định số 499/PC09 ngày 19/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 05 tờ tiền Polymer Việt Nam gửi giám định, là tiền thật.

Đối với hành vi mua bán sâm của Nguyễn Văn T3 và Xao M, đã bị Công an huyện Thọ Xuân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Đối với hành vi của các đối tượng Hà Văn Đ và Y D, do các đối tượng đã tự ý nửa chừng chấm dứt việc mua bán sâm, nên hành vi của Đ và Y D chưa đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm.

Vật chứng của vụ án gồm: Tiền VNĐ 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng); 30 bao cao su nhãn hiệu Vip, vỏ màu vàng trắng chưa qua sử dụng; 01 bao cao su chưa qua sử dụng; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ bao cao su màu vàng trắng nhãn hiệu Vip. Các vật chứng trên hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSTX ngày 25/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố các bị cáo Lê Văn B và Hoàng Văn Q về tội “Chứa mại sâm” theo điểm đ khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Văn B và Hoàng Văn Q đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng nêu là đúng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử,

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn B và Hoàng Văn Q phạm tội “Chứa mại dâm”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 327; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự, đối với các bị cáo Lê Văn B và Hoàng Văn Q. Áp dụng thêm Điều 56; Điều 65 đối với bị cáo Lê Văn B.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn B từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù về tội “chứa mại dâm” tại bản án hình sự số 54/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền VNĐ: 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng);

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 30 bao cao su nhãn hiệu Vip, vỏ màu vàng trắng chưa qua sử dụng; 01 bao cao su chưa qua sử dụng; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ bao cao su màu vàng trắng nhãn hiệu Vip.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt, được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm

chứng, biên bản vụ việc, biên bản khám xét, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Lê Văn B là chủ quán cà phê “Phố Đêm” địa chỉ ở: Khu 3, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa có thuê Hoàng Văn Q trông coi và làm quản lý quán; giữa B và Q có thỏa thuận về việc Q chịu trách nhiệm thu tiền của khách đến mua dâm và bố trí cho nhân viên nữ của quán bán dâm cho khách tại quán nhằm hưởng lợi bất chính. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/12/2021 Hoàng Văn Q đã có hành vi M t lần giao dịch thu tiền của khách, sắp xếp, bố trí cho 02 nhân viên nữ của quán là Y D, sinh ngày 19/3/2005 bán dâm cho Hà Văn Đ và Xao M, sinh năm 1995 bán dâm cho Nguyễn Văn T3 ngay tại quán Cà phê “Phố Đêm”, thì bị lực lượng Công an huyện Thọ Xuân phát hiện, lập biên bản vụ việc.

Các bị cáo Lê Văn B và Hoàng Văn Q đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, trong đó có 01 lần sắp xếp, bố trí cho Y D là người chưa thành niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bán dâm cho khách. Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Văn B và Hoàng Văn Q đã phạm vào tội "chứa mại dâm" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng; Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục của dân tộc, tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh và làm ảnh hưởng đến nhân cách con người; gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi mại dâm đối với người chưa thành niên còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của người chưa thành niên về thể chất, tâm sinh lý. Tệ nạn mại dâm còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm. Bản thân các bị cáo có nhân thân xấu, đều đã 01 lần bị Tòa án kết án, nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi bản thân gây ra, nhưng vì mục đích tư lợi các bị cáo đã bất chấp pháp luật để phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý vụ án nghiêm minh, bắt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội M t thời gian, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo cũng như đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Văn B vào ngày 28/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử phạt 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Chứa mại dâm”; Bị cáo Hoàng Văn Q vào ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 23/8/2020; nộp tiền án phí ngày 18/11/2020. Như vậy là các bị cáo B và Q đều chưa được xóa án tích, nay các bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét sau khi cơ quan Công an phát hiện được hành vi mua bán dâm tại quán cà phê “Phố Đêm”, các bị cáo đã chủ

động ra đầu thú khai báo về hành vi phạm tội của mình; trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm cho các bị cáo M t phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm hòa nhập với xã hội.

[5] Đánh giá vai trò các bị cáo trong vụ án: Vụ án có 02 bị cáo tham gia, nhưng không có tính tổ chức mà chỉ là trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó: Bị Lê Văn B giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo Hoàng Văn Q giữ vai trò là đồng phạm giúp sức cho Lê Văn B trong việc thực hiện hành vi chứa mại dâm.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy cần thiết phải xử phạt các bị cáo Lê Văn B và Hoàng Văn Q bằng hình phạt tù, với mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đảm bảo được tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Riêng đối với bị cáo Lê Văn B, bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo, nên cần căn cứ vào Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt 24 tháng tù về tội “chứa mại dâm” tại bản án hình sự số 54/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tổng hợp với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam sẽ được tính vào thời gian chấp hành hình phạt tù cho các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đang phải chấp hành án phạt tù; không có nghề nghiệp, thu nhập; hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án và các tài liệu, đồ vật thu giữ:

Đối với: 30 bao cao su nhãn hiệu Vip, vỏ màu vàng trắng chưa qua sử dụng; 01 bao cao su chưa qua sử dụng; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ bao cao su màu vàng trắng nhãn hiệu Vip, là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền VNĐ: 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) Cơ quan điều tra thu giữ do bị cáo Q giao nộp khi bị bắt, xác định đây là tiền do phạm tội mà có, nên cần tịch thu số tiền trên sung vào ngân sách nhà nước.

Toàn bộ số vật chứng và các tài liệu đồ vật trên hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi mua bán dâm của Nguyễn Văn T3 và Xao M, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Thọ Xuân xử lý theo thẩm quyền. Ngày 28/4/2022 Công an huyện Thọ Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng Nguyễn Văn T3 và Xao M, là phù hợp.

Đối với hành vi của các đối tượng Hà Văn Đ và Y D , do các đối tượng đã tự ý nửa chừng chấm dứt việc mua bán dâm, nên hành vi của Đ và Y D chưa đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý, là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo Lê Văn B và Hoàng Văn Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 327; Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Lê Văn B ;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 327; Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Hoàng Văn Q ;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn B và Hoàng Văn Q phạm tội “Chứa mại dâm”.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn B 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Tổng hợp với 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Chứa mại dâm” tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (B ) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2021, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ của bản án trước (từ ngày 17/6/2020 đến ngày 23/6/2020).

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền VNĐ: 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng);

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 30 bao cao su nhãn hiệu Vip vỏ màu vàng trắng chưa qua sử dụng; 01 bao cao su chưa qua sử dụng; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ bao bao su màu vàng trắng nhãn hiệu Vip.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 59 ngày 31/5/2022.

3. Về án phí: Các bị cáo Lê Văn B và Hoàng Văn Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Minh Tiến**